

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ BỒNG
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày 12 tháng 8 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BỒNG, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông: Hồ Văn Nghĩa.

+ Bà: Ngô Thị Bích H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Phương Tuấn – Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Non - kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022; Thông báo hoãn phiên tòa số 413/TB-TA ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/. Nguyễn Văn Th, sinh ngày 20/02/1976; tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn Phú Tài, xã Trà Phú, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Công (đã chết) và bà Võ Thị Lan (đã chết); vợ Võ Thị Dung, sinh năm 1977 (đã ly hôn), con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 và bắt tạm giam ngày 19 tháng 5 năm 2022 đến ngày 27/5/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh đến nay “có mặt”.

2/. Nguyễn Thị T, sinh ngày 16/02/1983; tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới Th: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Tấn Thanh, sinh năm 1949 và bà Huỳnh Thị Lang, sinh năm 1955; chồng Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976 (đã ly hôn), con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án không, tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc bị Công an thị trấn Trà Xuân xử phạt vi phạm hành chính; Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đang tại ngoại “có mặt”.

3/. Nguyễn Việt H, sinh ngày 02/6/1992; tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn Sơn Thành, xã Trà Sơn, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Văn Đạo, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị Nguyệt, sinh năm 1954; vợ Trần Thị Mỹ Linh, sinh năm 1989, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án không; Tiền sự 01; Nhân Th: Ngày 26/02/2021, có hành vi đánh nhau, bị Công an huyện Trà Bồng xử phạt VPHC; Ngày 12/10/2014, có hành vi cố ý gây thương tích, bị Công an huyện Trà Bồng xử phạt VPHC; Ngày 14/4/2016 thực hiện hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bị Công an huyện Trà Bồng xử phạt VPHC; Ngày 10/5/2016, thực hiện hành vi đánh bạc, bị Công an huyện Trà Bồng xử phạt VPHC; Ngày 06/3/2017, thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, bị Công an huyện Trà Bồng xử phạt VPHC; Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 và tạm giam ngày 19 tháng 5 năm 2022 đến ngày 27/5/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh đến nay “có mặt”.

4/. Bạch Kim H, sinh ngày 06/8/1974; tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Bạch Cảnh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Liễu (đã chết); vợ Đặng Thị Hạnh, sinh năm 1975, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án không, tiền sự: Ngày 09/8/2021, thực hiện hành vi đánh bạc, bị Công an thị trấn Trà Xuân xử phạt VPHC; Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 và bắt tạm giam ngày 19 tháng 5 năm 2022 đến ngày 02/6/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh đến nay “có mặt”.

5/. Nguyễn Văn Th, sinh ngày 10/02/1976; tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Văn Hường (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thơ (đã chết); vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 (đã ly hôn), con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; nhân Th tốt; Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đang tại ngoại “có mặt”.

6/. Nguyễn Phúc T, sinh ngày 07/5/1993; tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Khu đô thị Vĩnh Diêm Tr, Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Hùng, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1959; vợ Hường Thị Như Ý, sinh năm 1997, con Nguyễn Hường Minh Tuệ, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân Th tốt; Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đang tại ngoại “có mặt”.

7/. Nguyễn Văn T, sinh ngày 27/3/1982; tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Khu dân cư 20, tổ dân phố 6, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Văn Tịnh, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Tho (đã chết); vợ Trình Thị Bông, sinh năm 1986, con lớn nhất, sinh năm 2010 và Nguyễn Hiền Nhân, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; nhân Th tốt; Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đang tại ngoại “có mặt”.

8/. Nguyễn Tr, sinh ngày 09/5/1978; tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn Cưa, xã Trà Hiệp, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Đường, sinh năm: 1940, con bà: Nguyễn Thị Tường, sinh năm: 1941; vợ Huỳnh Thị Oanh, sinh năm 1981, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đang tại ngoại “có mặt”.

9/. Nguyễn Thanh Tu, sinh ngày 16/11/1991; tại huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Khu dân cư 6, tổ dân phố 4, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Trâm (đã chết); vợ Nguyễn Thị Ty, sinh năm 1993; con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân Th tốt; Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 19/10/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đang tại ngoại “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Trần Tiến, sinh năm 1988, địa chỉ: Khu dân cư 5, tổ dân phố 4, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “có mặt”

+ Anh Trần Minh Tây, sinh năm 1989, địa chỉ: Khu dân cư 17, tổ dân phố 6, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “có mặt”

+ Anh Quách Công Luân, sinh năm 1997, địa chỉ: Thôn Sơn Thành, xã Trà Sơn, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “vắng mặt”

+ Anh Trần Văn Dương, sinh năm 1996, địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “vắng mặt”.

+ Anh Nguyễn Phương H, sinh năm 2003, địa chỉ: Khu dân cư 22, tổ dân phố 3, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “có mặt”.

+ Chị Phan Thị Dung, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn Bình Thanh, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “vắng mặt”

+ Bà Huỳnh Văn Trang, sinh năm 1953, địa chỉ: Khu dân cư 22, tổ dân phố 3, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 13/10/2021, tại quán cà phê KING của ông Trần Minh Tây, có 06 người gồm: Nguyễn Văn Th, Bạch Kim H, Nguyễn Tr, Nguyễn Việt H, Nguyễn Phúc T, Nguyễn Thanh Tu ngồi uống nước. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Nguyễn Văn Th nói; “ Anh em mình làm hội bầu cua” thì tất cả đồng ý nên cùng nhau đi qua nhà ông Huỳnh Văn Trang ở gần đó để thực hiện dưới hình thức “xóc bầu cua”, thắng thua bằng tiền mặt do Nguyễn Văn Th cầm bầu. Trong quá trình diễn ra việc đánh bạc trên, thì có thêm 03 người khác đến sau, vào sòng bạc và cùng tham gia đánh bạc, gồm: Chị Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T. Trong đó, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Văn T tham gia đánh bạc như những người chơi khác. Riêng chị T không trực tiếp đặt cược tiền đánh bạc dưới sòng như những người chơi khác mà hình thức T chơi đánh bạc là ăn theo người cầm bầu. Cụ thể: Cứ mỗi ván bầu cua mà Th xóc, chị T sẽ cược theo Th một số tiền nhất định; sau khi kết thúc ván bầu cua đó, nếu Th thắng tiền, thì Th sẽ đưa cho chị T số tiền bằng đúng số tiền mà chị T đã cược theo; nếu ngược lại Th thua tiền, thì chị T sẽ đưa cho Th số tiền mà chị T đã đặt cược theo.

Lệ chơi: Người cầm bầu sử dụng 03 hột tào hình khối lập phương có in các hình vật Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai ở 06 mặt đặt trên 01 đĩa kim loại, sử dụng 01 thau kim loại đập lên rồi sau đó xóc; người chơi sẽ sử dụng tiền mặt Việt Nam đồng đặt trên một tờ giấy có in các hình Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai tương ứng, mục đích để đặt cược sự xuất hiện của các hình vật trên. Khi mở nắp thau kim loại, nếu mặt trên cùng của hột tào xuất hiện hình vật trùng với hình vật mà người chơi đã đặt cược thì người chơi sẽ thắng, ngược lại nếu không xuất hiện hình vật đã đặt cược thì người chơi sẽ thua, tỷ lệ ăn thua 1:1, nếu hình vật trong một lần xóc xuất hiện 02 hoặc 03 lần thì tỷ lệ thắng sẽ nhân tương ứng với 2 hoặc 3. Người chơi sẽ đặt tiền cược ở một vị trí hình vật nhất định in trên tờ giấy; quá trình đặt cược, giữa những người chơi có quyền di chuyển tiền cược của nhau qua các hình vật khác (hay còn gọi là “bắt”, “chung tá”), việc thắng thua lúc này ngoài giữa người cầm bầu với người chơi thì còn thắng thua giữa những người chơi với nhau.

Th sử dụng 01 bộ bầu cua đã chuẩn bị trước đó để xóc, những người còn lại là người chơi, sử dụng tiền mặt Việt Nam đồng để đặt cược tiền đánh bạc, những người chơi cũng “bắt”, “chung tá” và thắng thua bằng tiền với nhau. Việc đánh bạc diễn ra liên tục, hết ván này qua ván khác. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi những người trên đang đánh bạc thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, số tiền trên chiếu bạc lúc này là 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Ngoài ra, còn tạm giữ trên người những người có mặt tại sòng bạc tổng số tiền: 55.088.000 đồng. Trong đó, có 7.700.000 đồng là tiền dùng đánh bạc.

Riêng đối với Trần Minh Tây: Chiều ngày 13/10/2021, khi đang ở tại quán cà phê KING thì có khách trên lầu nhà ông Trang gọi đem nước uống, thuốc lá (thời điểm này gia đình ông Trang không có tại đây, nhà này cho

những người làm công trình thuê ở), Tây đem nước uống, thuốc lá lên bán thì thấy Nguyễn Văn Th đang cầm bầu “xóc bầu cua” cho nhiều người đánh, ăn thua bằng tiền mặt Việt Nam đồng. Tây không nói gì mà bán nước uống, thuốc lá cho những người tham gia đánh bạc. Tại sòng bạc, Th đưa cho Tây số tiền 200.000 đồng (là tiền bán nước uống, thuốc lá) thì Tây có sử dụng 100.000 đồng để đặt cược 01 ván nhưng thua, sau đó ra về thì bị phát hiện.

Đối với Trần Tiến: Sử dụng tiền để “đánh bầu cua” 02 lần: Lần 01 đánh 200.000 đồng, kết quả thắng được 200.000 đồng; lần 02 đánh 300.000 đồng, kết quả thua 300.000 đồng, vì có việc gia đình nên Tiến ra về.

Hành vi đánh bạc của Tây và Tiến không xuyên suốt mà chỉ đặt cược 01, 02 ván như trên rồi nghỉ trước thời điểm Công an đến phát hiện, lập biên bản; số tiền đánh bạc của Tây, Tiến không đủ định lượng và lần đặt cược. Hành vi của Tây, Tiến vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an T xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Công an huyện Trà Bồng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Minh Tây và Trần Tiến về hành vi đánh bạc trái phép, phạt mỗi người số tiền 1.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 02/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Bạch Kim H, Nguyễn Tr, Nguyễn Việt H, Nguyễn Phúc T, Nguyễn Thanh Tu, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo:

+ Nguyễn Văn Th, Nguyễn Việt H, Bạch Kim H, Nguyễn Tr, Nguyễn Thị T mỗi bị cáo từ 35.000.000đồng đến 45.000.000đồng

+ Nguyễn Phúc T, Nguyễn Thanh Tu, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 25.000.000đồng đến 35.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình bắt quả tang, Cơ quan CSĐT tạm giữ tại hiện trường và trên người những người có mặt tại sòng bạc những đồ vật, tài liệu, tang vật, như:

- Đối với Nguyễn Văn Th:

+ 01 (một) tấm chiếu nhựa, màu xanh – vàng, trên chiếu có in chữ “CHIEU NHUA PHONG HOA”; 02 (hai) tờ giấy có in hình các con vật: Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai; 01 (một) thau bằng kim loại, 01 (một) đĩa bằng kim loại; 08 (tám) hột tào bầu cua; 03 (ba) hủ nhựa có nắp đậy màu đỏ. T bộ những đồ vật này được sử dụng làm công cụ phục vụ cho việc đánh bạc dưới hình thức “xóc bầu cua”. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

+ Tiền mặt 7.700.000 đồng, là số tiền trên chiếu bạc tại thời điểm bắt quả tang. Đây là tiền đánh bạc nên đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại F11, màu xanh đen, đã qua sử dụng, trong ốp lưng điện thoại có 01 CMND, 01 CCCD và 01 GPLX tên Nguyễn Văn Th; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, loại STAR5, màu đen, đã qua sử dụng. Những đồ vật này không phục vụ cho việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Văn Th.

- Đối với Nguyễn Việt H: Tạm giữ số tiền 1.630.000 đồng. Đây là số tiền H sử dụng để đánh bạc. Đề nghị tịch thu theo quy định.

- Đối với Nguyễn Văn T: Tạm giữ: Tiền mặt 6.700.000 đồng; 01 ví da, bên trong có 01 CCCD và 01 thẻ ATM tên Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE X, màu vàng, đã qua sử dụng. Trong đó, T sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, đề nghị tịch thu 200.000 đồng nộp ngân sách nhà nước; còn lại 6.500.000 đồng tiền mặt, 01 ví da, 01 thẻ CCCD, 01 thẻ ATM và 01 điện thoại di động không phục vụ cho việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Văn T theo quy định.

- Đối với Nguyễn Văn Th: Tạm giữ: Tiền mặt 2.700.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 6, màu vàng, đã qua sử dụng. Trong đó, số tiền 2.700.000 đồng Th sử dụng để đánh bạc, đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động không phục vụ cho việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Văn Th.

- Đối với Nguyễn Tr: Tạm giữ: Tiền mặt 20.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại NK150B, màu đen, đã qua sử dụng. Trong đó, 20.000 đồng ông Tr sử dụng đánh bạc nên đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; điện thoại di động không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Tr theo quy định.

- Đối với Nguyễn Thị T: Tạm giữ: Tiền mặt 6.622.000 đồng. Trong đó, bà T sử dụng 194.000 đồng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu 194.000 đồng nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 6.428.000 đồng còn lại không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị T theo quy định.

- Đối với Nguyễn Thanh Tu: Tạm giữ: Tiền mặt 14.696.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE X, màu trắng, đã qua sử dụng. Trong đó, Tu sử dụng 196.000 đồng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu 196.000 đồng nộp ngân sách nhà nước; số tiền 14.500.000 đồng còn lại và điện thoại di động không phục vụ vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Thanh Tu theo quy định.

- Đối với Nguyễn Phúc T: Tạm giữ: Tiền mặt 5.260.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 6 Plus, màu hồng, đã qua sử dụng. Trong đó, T sử dụng 1.260.000 đồng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu 1.260.000 đồng nộp ngân sách nhà nước; số tiền 4.000.000 đồng còn lại và điện thoại di

động không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Phúc T theo quy định.

- Đối với Bạch Kim H: Tạm giữ: Tiền mặt 12.420.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, loại 105, màu đen, đã qua sử dụng. Trong đó, H sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu 1.500.000 đồng nộp ngân sách nhà nước; số tiền 10.920.000 đồng và điện thoại di động không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Bạch Kim H theo quy định.

- Đối với Nguyễn Phương H: Tạm giữ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 11, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE X, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen, bên trong có 4.920.000 đồng tiền mặt; 01 CCCD tên Nguyễn Phương H. Nguyễn Phương H không tham gia đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại T bộ số đồ vật, tài liệu trên cho chủ sở hữu là Nguyễn Phương H theo quy định.

- Đối với Quách Công Luân: Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, loại IPHONE 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng. Luân không tham gia đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động trên cho chủ sở hữu là Quách Công Luân theo quy định.

- Đối với Trần Văn Dương: Tạm giữ: Tiền mặt 120.000 đồng; 01 thẻ ngân hàng AGRIBANK tên Trần Văn Dương và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại A52, màu đen, đã qua sử dụng. Dương không tham gia đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại T bộ số đồ vật, tài liệu trên cho chủ sở hữu là Trần Văn Dương theo quy định.

Ngoài ra, thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp địa điểm nơi đánh bạc, Cơ quan điều tra tạm giữ những đồ vật, tài liệu gồm: 03 sợi dây kim loại màu vàng; 07 khoanh tròn (hình dạng tương tự như chiếc nhẫn đeo tay) bằng kim loại màu vàng; 40.000.000 đồng tiền mặt. Đây là tài sản của bà Phan Thị Dung, sinh năm 1989, cư trú tại thôn Bình Thanh, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng. Thời điểm bắt quả tang, bà Dung không tham gia đánh bạc mà chỉ ở tại nhà ông Huỳnh Văn Trang để chờ Nguyễn Văn Th chở về đi công việc. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại số đồ vật, tài liệu trên cho chủ sở hữu là bà Phan Thị Dung theo quy định.

Qua lời tranh luận, đối đáp giữa các bị cáo với kiểm sát viên, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Th hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Bồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vào ngày 13/10/2021, Nguyễn Văn Th, Bạch Kim H, Nguyễn Tr, Nguyễn Việt H, Nguyễn Phúc T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh Tu cùng với nhau trực tiếp đánh bạc, dưới hình thức “xóc bầu cua”, thắng thua bằng tiền. Số tiền những người đánh bạc với nhau tại thời điểm bắt quả tang là 7.700.000 đồng và số tiền trên người dùng để đánh bạc là 7.700.000 đồng. Tổng số tiền là 15.400.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định các bị cáo đã phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về Th chất, mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm vào lĩnh vực trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, bởi đây là hình thức đánh bạc “xóc bầu cua” ăn thua bằng tiền bị nhà nước nghiêm cấm, là tệ nạn xã hội và là một trong những nguyên nhân dẫn đến suy sệt về kinh tế, tài chính dẫn đến các loại tội phạm khác; các bị cáo trong độ tuổi lao động nhưng không lao động làm ăn chính đáng mà ngược lại các bị cáo lại sát phạt ăn thua bằng tiền một cách trái pháp luật làm ảnh hưởng xấu đến gia đình và tình hình an ninh trật tự tại địa phương, tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 15.400.000 đồng, trong đó bị cáo Th là người đề xướng – cầm bầu. Vì vậy cần pH xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm là cần thiết để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về nhân Th và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định.

Các bị cáo Nguyễn Văn Th; Nguyễn Việt H; Nguyễn Tr và Nguyễn Thị T trong thời hạn chuẩn bị xét xử mỗi bị cáo tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ, bị cáo H 2.000.000đồng tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng. Đồng thời các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin áp dụng hình phạt tiền, được chính quyền địa phương xác nhận và có tài liệu chứng minh có

tài sản thuộc sở hữu hợp pháp để chứng minh có khả năng về tài chính và điều kiện kinh tế của người phạm tội thi hành án được và đảm bảo thi hành án một cách sớm nhất; bị cáo Th có anh ruột là liệt sĩ. Căn cứ vào những tình tiết trên HĐXX thấy không cần thiết pH cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo, vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách nhà nước, vừa có tác dụng răn đe và cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Riêng đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Phúc T, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Tu đều có nhân Th tốt, không cần thiết pH cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội; tuy nhiên các bị cáo đều không có căn cứ chứng minh về khả năng tài chính và điều kiện kinh tế của người phạm tội để đảm bảo công tác thi hành án về tiền mà ngược lại cần áp dụng Điều 36 của BLHS năm 2015 cho các bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức ren đe, giáo dục các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về khấu trừ một phần thu nhập và hình phạt bổ sung: Các bị cáo T, Th, T và Tu nghề nghiệp không ổn định, do đó Hội đồng xét xử miễn.

[6] *Riêng đối với Trần Minh Tây*: Chiều ngày 13/10/2021, khi đang ở tại quán cà phê KING thì có khách trên lầu nhà ông Trang gọi đem nước uống, thuốc lá (thời điểm này gia đình ông Trang không có tại đây, nhà này cho những người làm công trình thuê ở), Tây đem nước uống, thuốc lá lên bán thì thấy Nguyễn Văn Th đang cầm bầu “xóc bầu cua” cho nhiều người đánh, ăn thua bằng tiền mặt Việt Nam đồng. Tây không nói gì mà bán nước uống, thuốc lá cho những người tham gia đánh bạc. Tại sòng bạc, Th đưa cho Tây số tiền 200.000 đồng (là tiền bán nước uống, thuốc lá) thì Tây có sử dụng 100.000 đồng để đặt cược 01 ván nhưng thua, sau đó ra về thì bị phát hiện.

Đối với Trần Tiến: Sử dụng tiền để “đánh bầu cua” 02 lần: Lần 01 đánh 200.000 đồng, kết quả thắng được 200.000 đồng; lần 02 đánh 300.000 đồng, kết quả thua 300.000 đồng, vì có việc gia đình nên Tiến ra về.

Hành vi đánh bạc của Tây và Tiến không xuyên suốt mà chỉ đặt cược 01, 02 ván như trên rồi nghỉ trước thời điểm Công an đến phát hiện, lập biên bản; số tiền đánh bạc của Tây, Tiến không đủ định lượng và lần đặt cược nên không cấu thành tội phạm; Cơ quan CSĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Trà Bồng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Minh Tây và Trần Tiến về hành vi đánh bạc trái phép, phạt mỗi người số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

[7] Ý kiến của KSV đối với các bị cáo Th, T, H, H, Tr về hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng các bị cáo Th, T, T, Tu đều không có căn cứ chứng minh về khả năng tài chính và điều kiện kinh tế của người phạm tội để đảm bảo công tác thi hành án một cách sớm nhất, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:
- + Tiền mặt 7.700.000 đồng, là số tiền trên chiếu bạc tại thời điểm bắt quả tang.
- + Số tiền Nguyễn Việt H sử dụng để đánh bạc 1.630.000 đồng.
- + Số tiền Nguyễn Văn T sử dụng để đánh bạc 200.000 đồng.
- + Số tiền Nguyễn Văn Th sử dụng để đánh bạc 2.700.000 đồng.
- + Số tiền Nguyễn Tr sử dụng để đánh bạc 20.000 đồng.
- + Số tiền Nguyễn Thị T sử dụng để đánh bạc 194.000 đồng.
- + Số tiền Nguyễn Thanh Tu sử dụng để đánh bạc 196.000 đồng.
- + Số tiền Nguyễn Phúc T sử dụng để đánh bạc 1.260.000 đồng.
- + Số tiền Bạch Kim H sử dụng để đánh bạc 1.500.000 đồng
- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) tấm chiếu nhựa, màu xanh – vàng, trên chiếu có in chữ “CHIEU NHUA PHONG HOA”; 02 (hai) tờ giấy có in hình các con vật: Bâu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai; 01 (một) thau bằng kim loại, 01 (một) đĩa bằng kim loại; 08 (tám) hột tào bâu cua; 03 (ba) hủ nhựa có nắp đậy màu đỏ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trà Bồng với chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng và ủy nhiệm chi số 02 ngày 08 tháng 4 năm 2022 giữa Công an huyện Trà Bồng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng.

[9] Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Nguyễn Văn Th, Bạch Kim H, Nguyễn Tr, Nguyễn Việt H, Nguyễn Phúc T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh Tu mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Việt H, Bạch Kim H, Nguyễn Tr, Nguyễn Thị T; Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Phúc T, Nguyễn Thanh Tu, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Bạch Kim H, Nguyễn Tr, Nguyễn Việt H, Nguyễn Phúc T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh Tu phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt các bị cáo:

- + Nguyễn Văn Th: 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).
- + Nguyễn Việt H: 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).

- + Bạch Kim H: 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng).
- + Nguyễn Tr: 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng).
- + Nguyễn Thị T: 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng).
- + Nguyễn Phúc T: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ.
- + Nguyễn Thanh Tu: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ.
- + Nguyễn Văn Th: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ.
- + Nguyễn Văn T: 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Nguyễn Thanh Tu, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ và giao bị cáo Nguyễn Phúc T cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ Th từ ngày cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ giám sát giáo dục nhận được bản án hoặc quyết định thi hành án.

2. Tạm giữ các số tiền: Bị cáo Th đã tự nguyện nộp 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo biên lai số 0000787 ngày 03/8/2022; bị cáo H đã tự nguyện nộp 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo biên lai số 0000786 ngày 29/7/2022; bị cáo H đã tự nguyện nộp 2.000.000đ (hai triệu đồng) theo biên lai số 0000789 ngày 11/8/2022; bị cáo Tr đã tự nguyện nộp 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo biên lai số 0000772 ngày 05/5/2022; bị cáo T đã tự nguyện nộp tổng cộng 10.000.000đ bao gồm: 4.000.000đ (bốn triệu đồng) theo biên lai số 000788 ngày 05/8/2022; 3.000.000đ (ba triệu đồng) theo biên lai số 000778 ngày 27/6/2022, 3.000.000đ (ba triệu đồng) theo biên lai số 000774 ngày 26/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng, để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tổng số tiền 15.400.000đồng (mười lăm triệu, bốn trăm nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc do cơ quan Điều tra tạm giữ theo ủy nhiệm chi số 02 ngày 08/4/2022 (theo nội dung thanh toán) giữa cơ quan Công an huyện Trà Bồng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) tấm chiếu nhựa, màu xanh – vàng, trên chiếu có in chữ “CHIEU NHUA PHONG HOA”; 02 (hai) tờ giấy có in hình các con vật: Bàu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai; 01 (một) thau bằng kim loại, 01 (một) đĩa bằng kim loại; 08 (tám) hột tào bàu cua; 03 (ba) hủ nhựa có nắp đậy màu đỏ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trà Bồng với chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng.

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Bạch Kim H, Nguyễn Tr, Nguyễn Việt H, Nguyễn Phúc T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thanh Tu mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú, quyền được yêu cầu công bố hay không công bố bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền hoãn thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS nhân dân huyện, tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện;
- Chi Cục THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND được giao giám sát giáo dục;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Diễn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Bích H

Hồ Văn Nghĩa

Nguyễn Công Diễn

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS nhân dân huyện, tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện;
- Chi Cục THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Diễn

